

Số: 217 /QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 21 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án Chung cư Đông Tân tại phường Dĩ An, thành phố Dĩ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 10/TTr-STNMT ngày 13/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp thực hiện dự án Chung cư Đông Tân tại khu đất có tổng diện tích 3.909,5m². Cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất với hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất diện tích 2.212,8m² để sử dụng vào các mục đích sau:

a) Đất khu vui chơi giải trí công cộng (đất cây xanh): 928,1m².

b) Đất giao thông (đất giao thông sân bãi): 1.284,7m².

2. Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp thực hiện đăng ký biến động đất đai đối với diện tích 1.600m² đất ở tại đô thị theo các hình thức và mục đích cụ thể như sau:

a) Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất để sử dụng vào mục đích đất ở tại đô thị: diện tích 1.261,5m².

b) Nhà nước cho thuê đất thu tiền một lần để sử dụng vào mục đích đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao: diện tích 136,7m².

c) Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 201,8m² để sử dụng vào mục đích:

- Đất giao thông (đất giao thông sân bãi): 86,5m²



- Đất khu vui chơi giải trí công cộng (đất cây xanh): 67,3m².

- Đất công trình năng lượng (trạm điện): 48m².

3. Đối với diện tích 96,7m² đất thuộc hành lang an toàn đường bộ (thuộc quy hoạch lộ giới đường Phan Bội Châu): Thực hiện theo quy định của pháp luật về hành lang an toàn đường bộ.

4. Vị trí, địa điểm khu đất: Tại các thửa đất theo Phụ lục đính kèm thuộc phường Dĩ An, thành phố Dĩ An (theo Bản đồ lồng ghép quy hoạch do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương xác lập ngày 07/9/2020).

5. Thời hạn thực hiện dự án: Đến ngày 21 / 01 /2021.

6. Giá đất để thực hiện nghĩa vụ tài chính: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp nộp phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp sau khi đơn vị thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Chính lý hồ sơ địa chính.

Điều 3. Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp có trách nhiệm:

1. Tổ chức thi công xây dựng cơ sở hạ tầng theo đúng quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 đã được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An phê duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định hiện hành trước khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3. Quản lý dự án của mình đảm bảo dự án thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký, sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích.

4. Trong thời gian 12 tháng sau khi ký quyết định này và tiếp theo định kỳ 06 tháng, Công ty phải báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An.

5. Đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền giao đất, thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, Giám đốc Công ty Cổ phần Bất động sản Phú Mỹ Hiệp và Thủ trưởng các ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. / .

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Website tỉnh;
- LĐVP (Lg, Th), Tn;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng

Tài liệu này được lưu trữ tại <http://www.vietlaw.vn>

BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH CHUNG CƯ ĐÔNG TÂN
KHU ĐÀ LẠT - THÀNH PHỐ DĨ AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG
 (Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 21 / 04 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên lô	Tờ bản đồ	Thửa cũ	Thửa mới	Diện tích		Loại đất mới		Loại đất cũ	Ghi chú	
					Diện tích (m ²)	Diện tích (m ²)	Theo quy hoạch chi tiết	Theo Thông tư 27/2018/TT-BTNMT			
1	A	4	925	973	1261.5	1261.5	Đất xây dựng chung cư	Đất ở tại đô thị	ODT		
2	SÂN VƯỜN CX	4	925	974	451.7	451.7	Đất cây xanh	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	BHK		
3		4	925	975	130.3	130.3			BHK		
4		4	925	976	231.3	67.3			BHK		
5		4	925						72.1	BHK	
6		4	925						2.9	2.9	BHK
7		4	925	977	2.9	2.9			BHK		
8		4	925	978	3.1	3.1			BHK		
9		4	925	979	2.0	2.0			BHK		
10		4	925	980	79.1	79.1			BHK		
11		4	925	981	18.1	18.1			BHK		
12		4	925	982	62.6	62.6			BHK		
13		4	925	983	14.3	14.3			BHK		
14		HỒ BƠI	4	925	984	136.7			136.7	Đất mặt nước	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao
15	GIAO THÔNG	4	925	986	1371.2	86.5	Đất giao thông	Đất giao thông	ODT		
16		4	925			1284.7		BHK			
17	TRẠM ĐIỆN	4	925	985	48.0	48.0	Đất hạ tầng kỹ thuật	Đất công trình năng lượng	ODT		
18		4	925						BHK		
19	ĐẤT LỘ GIỚI	4	925	987	96.7	96.7	Đất quy hoạch lộ giới đường	Đất thuộc hành lang an toàn đường bộ	BHK	H/LATĐB	
TỔNG					3909.5	3909.5					